

Bản án số: 12/2017/LĐ-PT

Ngày: 13 - 11 - 2017

V/v tranh chấp đơn phương chấm dứt
hợp đồng lao động

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Phương Loan

Các Thẩm phán:

Bà Hoàng Thị Hải Hà

Ông Huỳnh Văn Yên

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Ngọc Trâm là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Bùi Trung Biển – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 27/2017/TLPT-LĐ ngày 07 tháng 8 năm 2017 về việc “Tranh chấp đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động”.

Do bản án lao động sơ thẩm số: 23/2017/LĐ-ST ngày 26/5/2017 của Tòa án nhân dân thành phố C bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 28/2017/QĐ-PT ngày 14 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Trần Bồi C– sinh năm 1973 (có mặt).

Địa chỉ: Số 05, đường Lý Văn Lâm, khóm 5, phường 1, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Võ Văn C, sinh năm 1973; Địa chỉ: Khóm 1, phường T, thành phố C, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị đơn:* Công ty cổ phần C.

Địa chỉ: Số 202 - 204, đường Quang Trung, phường 5, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lý Hoàng Tr– sinh năm: 1960, Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần C.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Hoàng V, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Số 45/5B- Lâm Thành Mậu, phường 4, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

- *Người kháng cáo:* Ông Trần Bồi C– Nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn là ông Trần Bồi C trình bày: Vào ngày 18 tháng 3 năm 2002 ông Trần Bồi C có ký hợp đồng lao động với Công ty TNHH MTV C làm nhân viên phòng kỹ thuật, đến khoảng năm 2008 ông xin chuyển sang Xí nghiệp xây lắp – thuộc Công ty TNHH MTV C nay là Công ty cổ phần C (viết tắt là Công ty), hợp

đồng của ông được xác định là hợp đồng không có thời hạn. Năm 2015, ông được biết Công ty có chủ trương, cơ cấu chuyển đổi thành Công ty cổ phần, vào ngày 28/5/2015 bộ phận Xí nghiệp xây lắp có tổ chức cuộc họp nội dung sắp xếp cán bộ dôi dư khi Công ty cổ phần hoá, ông có đăng ký xin nghỉ dôi dư khi Công ty thành lập Công ty cổ phần, nhưng không được Công ty cấp thoát nước giải quyết ngay mà đến ngày 11/9/2015 thì Công ty ra quyết định số 295/QĐ-CTN về việc chấm dứt hợp đồng lao động với ông với lý do là không bố trí được việc làm cho nghỉ để hưởng chế độ dôi dư và chốt sổ bảo hiểm đến tháng 8/2015, tiền lương ông hưởng khi nghỉ là 4.317.500 đồng/tháng. Ông cho rằng Công ty ra quyết định cho ông nghỉ việc mà không phối hợp với Công đoàn cơ sở, không báo trước thời gian là không đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định tại Thông tư số 38/2010/TT-BLĐTBXH ngày 24/12/2010 của Bộ lao động thương binh và xã hội và Nghị định số 91/2010/NĐ-CP của Chính phủ quy định chính sách đối với người lao động dôi dư. Ông C cho rằng Công ty đã ra quyết định về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông là trái với quy pháp luật, xâm phạm đến quyền lợi của ông nên ông yêu cầu:

- Hủy Quyết định số: 295/QĐ-CTN ngày 11/9/2015.
- Yêu cầu Công ty truy trả tiền lương trong thời gian không được làm việc.
- Yêu cầu Công ty bồi thường do chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật là hai tháng lương.
- Yêu cầu Công ty truy đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn cho ông từ tháng 9/2015 đến nay.
- Yêu cầu Công ty trả lương cho ông từ ngày ông không được làm việc đến ngày Công ty thực hiện chấm dứt hợp đồng lao động với ông đúng theo quy định của pháp luật.
- Yêu cầu Công ty chi trả đầy đủ các khoản nợ quỹ lương, thưởng, phúc lợi kể từ năm 2001 đến năm 2013 cho ông theo đúng quy định.

Đại diện Công ty cổ phần C - ông Ngô Hoàng V trình bày: Công ty cổ phần C trước đây là chuyển đổi từ Công ty TNHH Một thành viên Cấp thoát nước và Công trình đô thị Cà Mau. Thực hiện theo chủ trương của Chính phủ, ngày 21 tháng 8 năm 2012, UBND tỉnh Cà Mau ban hành Quyết định số: 1201/QĐ-UBND về việc cổ phần hóa Công ty TNHH MTV C. Công ty xây dựng Phương án, sắp xếp lao động dôi dư theo Nghị định số 91/2010/NĐ-CP ngày 28/8/2010 và Thông tư số 38/2010/TT-BLĐTBXH ngày 24/12/2010 do chuyển đổi Công ty TNHH 100% vốn Nhà nước thành Công ty cổ phần.

Ngày 04/02/2015 Thường trực Ban đổi mới và Phát triển doanh nghiệp tỉnh Cà Mau ban hành Công văn số 276/SKHĐT-ĐKKD về việc triển khai thực hiện chủ trương cơ cấu lại Doanh nghiệp Nhà nước, trong đó có chủ trương giải thể Xí nghiệp xây lắp trực thuộc Công ty, nếu không sắp xếp được việc thì giải quyết dôi dư khi Công ty cổ phần hóa. Công ty đã thông báo đến Xí nghiệp xây lắp nơi ông Trần Bồi Cđang làm việc và triển khai quy định chính sách, chế độ đối với người lao động dôi dư khi sắp xếp lại Công ty.

Trong quá trình xây dựng Phương án cổ phần hoá lập phương án, sắp xếp lao động dôi dư, Lãnh đạo Công ty đã chỉ đạo cho các bộ phận, đơn vị trực thuộc Công

ty (trong đó có Xí nghiệp xây lắp) tổ chức họp để thảo luận về việc sắp xếp lao động dôi dư của đơn vị và thống nhất danh sách để Công ty xây dựng Phương án.

Ngày 27/5/2015 Trưởng phòng Tổ chức hành chính, Quản trị ban hành Công văn số 45/CV-CTN gửi đến các Phòng, Ban, đơn vị trực thuộc Công ty về việc thống nhất số lượng lao động nghỉ khi Công ty cổ phần hoá.

Vào ngày 28/5/2015 bộ phận Xí nghiệp xây lắp có tổ chức cuộc họp, nội dung sắp xếp cán bộ dôi dư khi Công ty cổ phần hoá, ông Trần Bồi C có đăng ký tự nguyện xin nghỉ chính sách dôi dư khi Công ty cổ phần hoá.

Ngày 17/8/2015 Công ty có họp Ban chấp hành Công đoàn cơ sở, trưởng các bộ phận trực thuộc Công ty, để triển khai phương án sắp xếp người lao động dôi dư. Sau khi phương án được xây dựng hoàn chỉnh, Công ty lập thủ tục trình UBND tỉnh Cà Mau phê duyệt, thông qua Sở Lao động, Thương binh và Xã hội để thẩm tra việc thực hiện quy trình và thủ tục, có kèm theo danh sách của 76 người nghỉ theo chế độ dôi dư trong đó có tên của ông Trần Bồi C.

Ngày 26/8/2015 Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành Quyết định số 1246/QĐ-UBND về việc Phê duyệt phương án sắp xếp lao động dôi dư do chuyển đổi Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên C thành Công ty cổ phần C, trên cơ sở phương án đã được thẩm tra.

Ngày 28/8/2015 Công ty họp trưởng các bộ phận trực thuộc Công ty, để triển khai việc thực hiện chế độ, chính sách đối với người lao động khi cổ phần hoá Công ty.

Ngày 31/8/2015 Công ty họp trưởng các bộ phận trực thuộc Công ty, để triển khai thống nhất phương án cổ phần hoá Công ty.

Trên cơ sở chỉ đạo của Thường trực Ban đổi mới và Phát triển doanh nghiệp, Công ty ban hành Quyết định số: 237/QĐ-CTN ngày 07/9/2015 về việc giải thể Xí nghiệp xây lắp thuộc Công ty MTV cấp thoát nước và Công trình đô thị Cà Mau. Hiện không ai có khiếu nại đối với quyết định này. Trường hợp huỷ quyết định số 295/QĐ-CTN, ngày 11/9/2015 theo yêu cầu của ông C, thì không có căn cứ để trả lương cho nhân viên và thực tế nhân viên không có làm việc khi Xí nghiệp bị giải thể.

Trên cơ sở đó, Công ty TNHH MTV C có xem xét đến các chế độ, chính sách của người lao động, trường hợp căn cứ quyết định giải thể của Xí nghiệp để làm căn cứ cho nhân viên nghỉ việc thì hưởng chế độ thôi việc theo Điều 48 của Bộ luật Lao động mỗi năm làm việc chỉ được hưởng $\frac{1}{2}$ tháng lương, còn căn cứ quyết định phê duyệt của Ủy ban thì nhân viên được hưởng theo chế độ dôi dư mất việc làm theo Điều 49 của Bộ luật Lao động mỗi năm làm việc được hưởng 01 tháng lương. Do đó, Công ty đã căn cứ Quyết định số: 1246/QĐ-UBND của Ủy ban để ban hành Quyết định số: 295/QĐ-CTN, ngày 11/9/2015 về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông Trần Bồi C. Do chủ trương giải thể Xí nghiệp xây lắp nên không chỉ riêng ông Trần Bồi C mà tất cả những người lao động của Xí nghiệp xây lắp đều là đối tượng lao động dôi dư.

Ngày 15/9/2015 Công ty có tờ trình số: 41/TTr-CTN về việc xin bổ sung phương án có thêm 03 người xin nghỉ dôi dư để hưởng chính sách.

Ngày 17/9/2015 Công ty tổ chức cuộc họp để trao Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động cho ông Trần Bồi C và những người lao động khác, trong cuộc họp không ai có ý kiến gì về việc chấm dứt hợp đồng lao động.

Đến ngày 25/9/2015 Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành quyết định số: 1408/QĐ-UBND về việc chấp nhận cho Công ty bổ sung phương án thống nhất thêm 03 người nghỉ hưởng theo chế độ chính sách dôi dư.

Công ty xác định sau khi ban hành Quyết định số: 295/QĐ-CTN, ngày 11/9/2015 đã thực hiện đúng quy trình cho người lao động nghỉ việc. Đồng thời về quyền lợi của ông Trần Bồi C Công ty giải quyết đúng theo quy định, chính sách hiện hành đối với người lao động dôi dư do chuyển đổi Công ty cổ phần. Ông Cẩm đã nhận đủ số tiền trợ cấp của Công ty với số tiền 30.222.500 đồng, tiền bảo hiểm thất nghiệp 06 tháng theo quy định do bảo hiểm xã hội truy trả theo danh sách là 15.543.000 đồng, do đó hiện nay Công ty không chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ông C.

Riêng phần yêu cầu: *Chi trả đầy đủ các khoản nợ quỹ lương, thưởng, phúc lợi kể từ năm 2001 đến năm 2013 cho ông theo đúng quy định.* Công ty thừa nhận hiện còn khoản quỹ nêu trên, theo Quyết định số 1505/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau những vấn đề tiếp tục xử lý các khoản nợ phải trả cần thanh toán các khoản quỹ lương, khen thưởng, phúc lợi với số tiền 21.998.852.906 đồng, vấn đề này Công ty đang xin ý kiến của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau để thực hiện việc chi trả, nhưng Ủy ban chưa có ý kiến, khi nào có ý kiến chỉ đạo của Ủy ban thì Công ty sẽ giải quyết cho ông Trần Bồi C và người lao động khác theo đúng quy định.

Tại phiên tòa sau khi nghe ý kiến của đại diện Công ty, ông Trần Bồi C xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với Công ty, cụ thể phần yêu cầu *“Chi trả đầy đủ các khoản nợ quỹ lương, thưởng, phúc lợi kể từ năm 2001 đến năm 2013 cho ông theo đúng quy định”*. Khi nào có ý kiến của Ủy ban và Công ty thì ông C sẽ yêu cầu và khởi kiện sau thành vụ án khác.

Từ nội dung trên, bản án lao động sơ thẩm số 23/2017/LĐ-ST ngày 26/5/2017 của Tòa án nhân dân thành phố C quyết định:

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của ông Trần Bồi C về việc yêu cầu Công ty TNHH MTV C nay là Công ty cổ phần C: *Chi trả đầy đủ các khoản nợ quỹ lương, thưởng, phúc lợi kể từ năm 2001 đến năm 2013 cho ông theo đúng quy định.*

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Trần Bồi C đối với Công ty TNHH MTV C nay là Công ty cổ phần C.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 12/6/2017 nguyên đơn là ông Trần Bồi C có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Trần Bồi C thay đổi yêu cầu kháng cáo, ông C rút một phần yêu cầu kháng cáo về việc buộc Công ty phải bồi thường tổn thất tinh thần 10 tháng lương bằng 31.000.000 đồng. Đồng ý chấm dứt hợp đồng lao động với Công ty kể từ ngày xét xử phúc thẩm, yêu cầu Công ty phải trả tiền lương trong thời gian không được làm việc và trả hai tháng tiền lương, yêu cầu được sử dụng số tiền trợ cấp mất việc làm mà Công ty đã trả là 30.222.500 đồng mà không

trừ vào khoản tiền lương Công ty phải trả cho ông C. Ngoài ra, ông C không yêu cầu Công ty phải trả cho ông khoản tiền nào khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu quan điểm: Về thủ tục tố tụng đã được tiến hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự và các đương sự cũng chấp hành đúng với quyền và nghĩa vụ của các đương sự được pháp luật quy định và đề nghị sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét yêu cầu kháng cáo của ông Trần Bồi C, Hội đồng xét xử xét thấy: Việc sắp xếp lại lao động và giải quyết cho người lao động dôi dư nghỉ việc là thực tế và dựa trên cơ sở sắp xếp lại Doanh nghiệp Nhà nước theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Việc Công ty chấm dứt hợp đồng lao động với ông C là căn cứ Nghị định số 91/2010/NĐ-CP và Thông tư số 38/2010/TT-BLĐTBXH. Căn cứ vào quy định tại các văn bản nêu trên, thì Công ty TNHH MTV C cho người lao động dôi dư nghỉ việc là có đủ cơ sở pháp lý, đó là căn cứ vào Quyết định cổ phần hóa một bộ phận của Doanh nghiệp và khi cho Người lao động nghỉ việc, Công ty đã giải quyết chính sách theo đúng quy định của pháp luật đó là trả tiền trợ cấp mất việc làm và giải quyết chế độ Bảo hiểm xã hội.

Tuy nhiên, Công ty đã vi phạm về trình tự, thủ tục xây dựng phương án lao động theo quy định tại Điều 7 của Thông tư số 38/2010/TT-BLĐTBXH, cụ thể là không phối hợp với tổ chức Công đoàn để tổ chức Đại hội công nhân viên chức hoặc Đại hội đại biểu công nhân viên chức để Đại hội cho ý kiến về danh sách lao động. Công ty lấy lý do Công ty có nhiều người lao động nên không thể tổ chức đại hội là không có cơ sở chấp nhận, bởi lẽ theo quy định của Thông tư số 38/2010/TT-BLĐTBXH nêu trên, thì Công ty có thể tổ chức đại hội Đại biểu. Vi phạm của Công ty là nghiêm trọng vì đây là Doanh nghiệp nhà nước, hầu hết người lao động đã có thời gian làm việc lâu dài, có đóng góp cho doanh nghiệp. Do đó, việc sắp xếp lại lao động đòi hỏi phải công khai, minh bạch. Việc xác định số lượng lao động dôi dư và người lao động nào thuộc diện dôi dư phải nghỉ việc phải được đưa ra đại hội để tập thể người lao động xem xét. Công ty không tổ chức Đại hội, để đại hội xem xét, cho ý kiến về danh sách lao động và Công ty cũng không phối hợp, không trao đổi thống nhất với Công đoàn để xác định có bao nhiêu người lao động dôi dư và người lao động nào thuộc diện dôi dư phải nghỉ việc. Vì vậy, vi phạm nêu trên đủ cơ sở để Tòa án phải hủy quyết định chấm dứt hợp đồng lao động giữa Công ty với ông C.

[2] Tuy nhiên, vào ngày 28/5/2015 ông Trần Bồi C có đăng ký tự nguyện xin nghỉ chính sách dôi dư khi Công ty cổ phần hóa nhưng Công ty cho ông C nghỉ việc theo đơn mà Công ty cho ông C nghỉ để hưởng theo chế độ chính sách dôi dư là có lợi hơn cho ông C. Do đó, ông C yêu cầu Công ty phải trả cho ông C hai tháng tiền lương là không có cơ sở chấp nhận mà chỉ chấp nhận yêu cầu của ông C về việc buộc Công ty trả tiền lương cho ông C trong thời gian không được làm việc.

Số tiền lương buộc Công ty phải trả cho ông C là số tiền lương của ông C trong 06 tháng liền kề.

Số tiền lương trong thời gian ông C không được làm việc tính từ ngày 18/9/2015 đến ngày xét xử phúc thẩm là 25 tháng 25 ngày x 4.317.500 đồng/tháng = 111.535.000 đồng.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, ông C đồng ý chấm dứt hợp đồng lao động với Công ty, được Công ty đồng ý. Xét thấy đây là sự tự nguyện của ông C, do đó ghi nhận sự tự nguyện chấm dứt hợp đồng lao động giữa Công ty với ông C.

[4] Đối với việc ông C yêu cầu được hưởng nguyên số tiền trợ cấp mất việc làm mà Công ty đã trả cho ông C và không yêu cầu Công ty phải trả khoản tiền nào khác. Xét thấy, yêu cầu được hưởng nguyên số tiền trợ cấp mất việc làm của ông Trần Bồi C được Công ty chi trả là 30.222.500 đồng là phù hợp với Điều 49 Bộ luật Lao động nên được Hội đồng xét xử chấp nhận và không đối trừ vào số tiền lương buộc Công ty phải trả cho ông C.

[5] Đối với yêu cầu của ông C về việc buộc Công ty phải nộp các khoản tiền bảo hiểm từ tháng 9/2015 đến ngày xét xử phúc thẩm. Xét thấy yêu cầu này là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[6] Đối với yêu cầu được rút một phần kháng cáo của ông C về việc không yêu cầu Công ty bồi thường thiệt hại là 10 tháng lương. Xét thấy đây là sự tự nguyện của ông C nên Hội đồng xét xử đình chỉ một phần yêu cầu kháng cáo của ông C theo quy định tại Điều 295 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[7] Xét thấy bản án sơ thẩm xác định Công ty chấm dứt hợp đồng lao động với ông C là vi phạm về trình tự thủ tục nhưng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông C là không phù hợp. Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tại phiên tòa là có cơ sở nên được chấp nhận. Do đó, cần sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân thành phố C.

[8] Án phí lao động sơ thẩm, phúc thẩm ông C không phải chịu. Công ty phải chịu án phí có giá ngạch theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 295, khoản 2 Điều 308, Điều 309 Bộ luật tố tụng dân sự;
Áp dụng các điều 22, Điều 44, Điều 45, Điều 46 của Bộ luật Lao động; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của ông Trần Bồi C.

Sửa một phần bản án lao động sơ thẩm số: 23/2017/LĐ-ST ngày 26/5/2017 của Tòa án nhân dân thành phố C.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Trần Bồi C:

- Hủy Quyết định số 295/QĐ-CTN ngày 11/9/2015 Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên C (nay là Công ty cổ phần C) về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông Trần Bồi C.

- Buộc Công ty phải trả cho ông Trần Bồi Ctổng số tiền là 111.535.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Công ty phải đóng các khoản bảo hiểm cho ông Trần Bồi Ctheo quy định của pháp luật.

2. Ghi nhận sự tự nguyện chấm dứt hợp đồng lao động giữa ông Trần Bồi Cvới Công ty. Hợp đồng lao động ngày 18/3/2002 giữa ông Trần Bồi Cvới Công ty chấm dứt kể từ ngày 13/11/2017.

3. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của ông Trần Bồi C về việc buộc Công ty phải bồi thường tiền tổn thất tinh thần 10 tháng lương với số tiền là 31.000.000 đồng.

4. Không chấp nhận yêu cầu của ông Trần Bồi C về việc buộc Công ty phải trả cho ông C hai tháng tiền lương với số tiền là 8.635.000 đồng.

5. Án phí lao động sơ thẩm, phúc thẩm:

- Ông Trần Bồi Ckhông phải nộp.

- Công ty cổ phần C phải nộp án phí lao động sơ thẩm có giá ngạch là 3.346.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân thành phố C;
- Chi cục THADS thành phố C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Phương Loan